

Số: 290/KH-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan năm 2018

I. Căn cứ lập kế hoạch

- Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020”;
- Quyết định số 4123/QĐ-UBND ngày 23/12/2011 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng chính phủ điện tử Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn 2025; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 18/4/2012 của UBND tỉnh về xây dựng Chính phủ điện tử tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2015 và chuẩn bị một bước cho giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 06/6/2014 của UBND tỉnh về việc tăng cường sử dụng, trao đổi văn bản điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Kế hoạch hành động số 81/KH-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh về việc Thực hiện Nghị Quyết số 36a-NQ/CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020;
- Căn cứ các văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh và Sở Thông tin và truyền thông.

II. Kết quả ứng dụng CNTT năm 2017

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT

Thực hiện các văn bản chỉ đạo về ứng dụng CNTT của Chính phủ, các bộ, ngành trung ương, UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ

biến đến 100% cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành. Đặc biệt là các nội dung cơ bản của Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (Khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; các quyết định, kế hoạch của HĐND, UBND tỉnh: Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020”; Quyết định 4123 ngày 23/12/2011 phê duyệt Đề án xây dựng chính phủ điện tử Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn 2025; Kế hoạch số 143 ngày 18/4/2012 về xây dựng Chính phủ điện tử tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2015 và chuẩn bị một bước cho giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 07 ngày 25/5/2011 quy định tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT; Quyết định số 2895 ngày 16/09/2013 ban hành quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong quản lý, vận hành và khai thác các hệ thống thông tin của các CQNN; Quyết định số 15 ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 496 ngày 30/12/2016 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh năm 2017, Kế hoạch số 498 ngày 30/12/2016 về thực hiện Nghị quyết số 22 ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh...

Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, phòng Lao động - TB&XH các huyện, thị xã, thành phố tăng cường ứng dụng CNTT trong chỉ đạo điều hành, tác nghiệp, minh bạch hóa thông tin, góp phần cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động toàn ngành. Chỉ đạo phòng Người có công tăng cường số hóa hồ sơ người có công với cách mạng để cung cấp dữ liệu sử dụng thống nhất trên toàn tỉnh.

2. Đánh giá về hạ tầng phục vụ cho ứng dụng CNTT

- Tiếp tục cài đặt và cập nhật bản quyền phần mềm diệt virus cho toàn bộ máy tính, đảm bảo an ninh và bảo mật thông tin, đặc biệt là máy chủ và các máy tính chứa nhiều dữ liệu, thông tin phục vụ giải quyết chính sách cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, lao động, việc làm...

- Bảo trì, sửa chữa thiết bị mạng và máy tính, đầu tư mua sắm các trang thiết bị phục vụ tốt cho các hoạt động chuyên môn.

- Tiếp tục duy trì hệ thống mạng tại Sở, đảm bảo hoạt động nhanh, đủ đáp ứng các hoạt động chuyên môn; nâng cấp phần mềm máy chủ cung cấp các dịch vụ phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành.

- Chú trọng ứng dụng CNTT trong việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ chuyên môn và tham mưu, hoạch định chính sách. Đặc biệt, tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm các phần mềm: Quản lý thông tin liệt sỹ, nghĩa trang liệt sỹ, mộ liệt sỹ và thân nhân liệt sỹ; Quản lý thông tin người có công với cách mạng; tiếp tục phát huy hiệu quả phần mềm Quản lý xăng - xe, giấy đi đường; phần mềm Quản lý đối tượng bảo trợ xã hội...

Đến nay, tổng số máy vi tính của cơ quan 56 máy/56 cán bộ, công chức, lao động, trong đó có 02 máy chủ; tất cả đều được kết nối mạng nội bộ và kết nối mạng Internet với 01 đường Leasedline, băng thông 64Mbps. Hệ thống được bảo vệ bởi phần mềm diệt virus và firewall mềm.

3. Đánh giá về nhân lực CNTT

- Bổ nhiệm đồng chí Lê Tiến Dũng, Phó giám đốc làm Lãnh đạo CIO; Văn phòng Sở là bộ phận chuyên trách CNTT, trong đó có tăng cường thêm các đồng chí tốt nghiệp chuyên ngành CNTT của Văn phòng Sở.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã lập hồ sơ 01 đồng chí chuyên trách công nghệ thông tin; sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 về việc phê duyệt danh sách cán bộ công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin được hưởng chế độ đặc thù (đợt 1), Sở đã thực hiện đúng chế độ cho cán bộ chuyên trách CNTT từ ngày 01/10/2014 theo quy định.

- Toàn ngành có 07 cán bộ chuyên trách CNTT, trong đó có 02 thạc sỹ, 04 đại học và 01 cao đẳng.

- Tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn, hội thảo về CNTT; duy trì hoạt động của hệ thống thông tin toàn ngành, đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả.

4. Đánh giá về ứng dụng CNTT

- Tiếp tục ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý chi trả chế độ, chính sách người có công trên địa bàn toàn tỉnh; công tác văn thư, lưu trữ, số hóa tài liệu, các văn bản hành chính được quan tâm thực hiện, khai thác thuận lợi.

- Tiếp tục xây dựng “Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”, tăng cường công tác quản lý đối tượng chính sách người có công; số hóa trên 83 nghìn bộ hồ sơ các loại.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý hộ nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội, phần mềm quản lý xăng-xe, giấy đi đường và các phần mềm chuyên ngành khác, góp phần cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao công tác quản lý, điều hành, minh bạch thông tin.

- Tiếp tục ứng dụng 100% chữ ký điện tử trong sử dụng văn bản điện tử.

- Phân công cán bộ phụ trách, theo dõi và sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung như gửi nhận văn bản, IO, theo dõi ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, qua đó các công việc được thực hiện kịp thời, đúng tiến độ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền truyền trên Cổng thông tin điện tử, tăng cường thông tin về chương trình cải cách hành chính, đẩy mạnh minh bạch thông tin theo quy định; đến nay trung bình 3.500 đến 5.000 lượt người truy cập/01 ngày.

Thường xuyên cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính và các văn bản theo quy định lên Cổng thông tin điện tử của Ngành, Cổng dịch vụ công của Tỉnh; cập nhật hộp thư điện tử tiếp nhận các đơn thư, kiến nghị của công dân và giao các phòng chuyên môn trả lời đơn thư của người dân nhanh chóng và kịp thời.

- Lồng ghép nội dung trong các hội nghị giao ban, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ các đơn vị, cơ sở; đến nay tất cả 8/8 đơn vị trực thuộc, 13/13 phòng Lao động -TBXH cấp huyện đã sử dụng thành thạo, có hiệu quả phần mềm Văn phòng điện tử (I-OFFICE) trong trao đổi văn bản, góp phần tích cực nâng cao nhận thức, kỹ năng, trình độ ứng dụng CNTT, phục vụ tốt các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và điều hành của Ban giám đốc. Đến nay 100% cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử; 100% văn bản chỉ đạo điều hành và trao đổi công việc được thực hiện qua mạng, trừ các văn bản mật theo quy định.

- Đảm bảo 100% cán bộ công chức đều sử dụng được các phần mềm nguồn mở thông dụng như: trình duyệt web Firefox, bộ gõ tiếng Việt Unikey.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động tác nghiệp của cán bộ, công chức; thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành lên Cổng thông tin điện tử nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở trên các lĩnh vực.

- Phối hợp, thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo.

5. Đánh giá về mức độ đầu tư cho ứng dụng CNTT

Việc đầu tư cho CNTT tiết tục được quan tâm, tổng kinh phí đầu tư năm 2017 là 1.730 triệu đồng, trong đó: Xây dựng “Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” 1.700 triệu đồng; bảo trì, sửa chữa, tập huấn 30 triệu đồng.

6. Đánh giá chung:

- Lĩnh vực công nghệ thông tin, gắn với việc thực hiện cải cách hành chính được Đảng bộ Sở, Ban giám đốc, Trưởng các phòng, ban, đơn vị đặc biệt quan tâm, nhận được sự vào cuộc tích cực của các bộ, công chức, viên chức và người lao động. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu dùng chung đã được các phòng chuyên môn, đơn vị quan tâm xây dựng.

- Công tác chỉ đạo điều hành của Ngành được thực hiện qua Văn phòng điện tử (IO) đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, phòng Lao động - TBXH cấp huyện và từng các bộ, công chức, viên chức; 100% văn bản hành chính của Sở đều được trao đổi qua mạng, tạo điều kiện tối đa cho người dân và cơ sở.

- Sử dụng phần mềm một cửa, một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến đảm bảo hoạt động hiệu quả, đáp ứng minh bạch hóa thông tin tạo thuận lợi

cho người dân, doanh nghiệp; 100% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và 3.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc ứng dụng CNTT của Sở vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Việc huy động nguồn lực để ứng dụng CNTT còn nhiều khó khăn; hệ thống nền tảng CNTT dùng chung của tỉnh chưa đồng bộ, còn trùng lặp nên khó khăn trong việc thực hiện, đặc biệt là liên kết giữa các hệ thống.

- Việc sử dụng hệ thống Văn phòng điện tử -IO còn bất cập trong việc kết nối với Phần mềm gửi nhận văn bản và các hệ thống điện tử khác nên việc cập nhật văn bản còn phải thực hiện ở nhiều hệ thống, gây khó khăn cho cán bộ, công chức. Đặc biệt phần mềm IO hỗ trợ ít trình duyệt và phiên bản trình duyệt nên thường xuyên phải khắc phục, sửa lỗi.

III. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2018

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ ngành: Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đồng bộ và hiện đại; tiếp tục duy trì trao đổi 100% văn bản qua mạng theo quy định; ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính, hoạt động nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu công tác của Ngành.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp: 100% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau; ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trên một số lĩnh vực chuyên môn, đặc biệt là lĩnh vực quản lý người có công với cách mạng và chỉ đạo điều hành.

- Đào tạo nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành; đảm bảo an toàn cho các hệ thống thông tin.

IV. Nội dung, giải pháp Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục lồng ghép từ các chương trình, dự án để đầu tư các trang thiết bị; nâng cấp, cập nhật thường xuyên các nội dung trên Cổng thông tin điện tử, tích hợp nhiều thông tin, tiện ích, phục vụ việc khai thác, sử dụng theo nhu cầu của cán bộ, công chức trong và ngoài ngành đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Đầu tư xây dựng hệ thống, kiểm tra, bảo dưỡng, nâng cấp và bổ sung trang thiết bị, cơ sở hạ tầng CNTT đảm bảo phục vụ tốt chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức; tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu hiệu quả, tiết kiệm.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin:

- Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện ứng dụng các phần mềm chuyên ngành trong hoạt động chuyên môn và phục vụ công tác quản lý trên các lĩnh vực.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn hệ thống thông tin, phần mềm, cổng thông tin điện tử của Sở hoạt động liên tục, thông suốt, đáp ứng hiệu quả khai thác thông tin.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả khai thác, ứng dụng, sử dụng phần mềm văn phòng điện tử (I-Office); 100% các văn bản, tài liệu được cung cấp qua môi trường mạng. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức đều sử dụng được các phần mềm nguồn mở thông dụng như: trình duyệt web Firefox, bộ gõ tiếng Việt Unikey...

- Tiếp tục sử dụng, khai thác có hiệu quả các phần mềm quản lý, góp phần cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

- Tiếp tục phát huy Cổng thông tin điện tử bổ sung các chuyên mục, tăng cường thông tin về chương trình cải cách hành chính; ứng dụng chữ ký điện tử trong gửi nhận văn bản điện tử.

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các đề án và phần mềm chuyên dụng của Ngành sớm đưa vào ứng dụng trong toàn Ngành.

3. Đào tạo nhân lực cho ứng dụng CNTT

- Tập huấn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; từng bước nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Chủ động lồng ghép vào các chương trình hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý, phần mềm mã nguồn mở cho CBCC các phòng, ban, đơn vị.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao về quản trị hệ thống mạng, bảo mật an toàn thông tin mạng,... do các đơn vị tổ chức.

4. Về môi trường chính sách

- Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh; quy chế quản lý, vận hành trang thông tin điện tử; chỉ đạo và tạo điều kiện cho các đơn vị trực thuộc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Củng cố, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo CNTT và Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử.

- Tiếp tục bổ sung, sửa đổi các quy chế quản lý phần mềm một cửa điện tử; quy chế quản lý vận hành phần mềm gửi nhận văn bản; quy chế về an toàn, an ninh thông tin... phù hợp với tình hình thực tế và các quy định mới.

V. Tổ chức thực hiện

1. Tổ chức quán triệt các nội dung của Kế hoạch đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành.

2. Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT của Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2018 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và các bộ, ban, ngành liên quan, cụ thể hóa

các nội dung vào chương trình, kế hoạch của đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Huy động mọi nguồn lực phục vụ việc ứng dụng CNTT, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ đầu tư của Trung ương, của tỉnh, góp phần đẩy mạnh CCHC, xây dựng nền hành chính điện tử.

3. Chế độ báo cáo: Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện và khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ, kiến nghị đề xuất của đơn vị gửi Văn phòng Sở tổng hợp.

Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng chuyên môn;
- Đơn vị trực thuộc;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Tiến Dũng